

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2023**

Căn cứ Chương trình số 41-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân vận năm 2023; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”, Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 21/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 06/CT-UBND tỉnh ngày 19/02/2021 về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025; Quy chế số 03-QC/BDVTU-BCSĐUBND phối hợp công tác dân vận giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Tiếp tục tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao năng lực điều hành chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, phát huy quyền làm chủ của nhân dân nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới theo phương châm hành động là: “**Sâu sát - Phù hợp - Thực chất - Đồng thuận**”. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giai cấp, về giới trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập hợp, vận động, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân. Phát huy nội lực, tiềm năng, sức sáng tạo của nhân dân nhằm thực hiện tốt các phong trào cách mạng; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện.

Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội, tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; khắc phục tình trạng quan liêu, tham nhũng; tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân và giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại của dân; làm tốt công tác thanh tra nhân dân, công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chủ động nắm chắc tình hình và giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến dân; khuyến khích các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh



Triển khai mạnh mẽ các mô hình “dân vận khéo” hướng về người dân, chăm lo cho dân. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý vi phạm đạo đức công vụ, ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân; chú trọng vấn đề nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Tăng cường đối thoại trực tiếp với người dân, doanh nghiệp, giải quyết kịp thời những khiếu nại của dân, đặc biệt là những vụ việc khiếu kiện kéo dài, tránh hình thành những “điểm nóng”.

Các hoạt động công tác dân vận chính quyền phải tổ chức thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đi vào chiều sâu; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ để thực hiện tốt công tác dân vận. Nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong mối quan hệ với người dân, tổ chức, doanh nghiệp”.

## II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM

1. Hàng năm, có trên 95% các cơ quan, đơn vị địa phương có xây dựng kế hoạch công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở;
2. Hàng năm, có trên 80% cơ quan, đơn vị địa phương đạt tiêu chí dân vận khéo; trên 90% cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở;
3. Tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận... của Trung ương và của tỉnh về công tác dân vận đạt trên 95%.
4. Tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác cải cách hành chính đạt trên 95%.
5. Trên 80% cơ quan, đơn vị thực hiện tốt dân vận chính quyền.

## III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho đoàn viên, hội viên và nhân dân; Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị để thực hiện tốt công tác dân vận**

a. Tiếp tục thực hiện, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Kết luận số 77-KL/TU ngày 25/01/2017 về Đề án “Tăng cường sự lãnh



đạo của Đảng đối với công tác dân vận của các cơ quan nhà nước”; Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 19/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về công tác dân vận; trong đó đề ra phương châm hành động là “Sâu sát, phù hợp, thiết thực, đồng thuận”; Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai; Quy chế số 11-QĐ/TU về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Hướng dẫn khung để cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023).

- Tiếp tục cụ thể hóa việc thực hiện Kế hoạch số 31-KH/TU, Kế hoạch số 164-KH/TU, Quyết định số 728-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Tỉnh ủy về Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy Đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp trong tỉnh với nhân dân; Quyết định số 729-QĐ/TU ngày 12/9/2014 về Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Hướng dẫn số 02-HD/TU, Thông tri số 37-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, địa phương về công tác dân vận, tôn giáo, dân tộc như:

- Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh về công tác dân vận.

- Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 10/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 26/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 05/01/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề hoạt động phục hồi “Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất”.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 10/9/2013 của Ban Bí thư về công tác quản lý tổ chức và hoạt động của hội đoàn người Hoa.



- Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 33-CT/TU ngày 20/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

- Tổng kết 15 năm thực hiện Thông báo kết luận số 148-TB/TW ngày 04/4/2008 của Bộ Chính trị về giải quyết nhà, đất có liên quan đến tôn giáo.

**2. Thực hiện nề nếp quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là trong các cơ quan Nhà nước; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường đối thoại trực tiếp, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo công dân; đảm bảo điều kiện cho nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng**

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương nhất là ở cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận của chính quyền phải gắn công tác dân vận với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, từng mặt công tác; gắn công tác dân vận với việc triển khai, thực hiện các chương trình dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và công tác cải cách hành chính. Tiếp tục thực hiện tốt văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu”, “hướng dẫn dân làm”, “làm dân tin”, tạo điều kiện để nhân dân tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định; kịp thời giải quyết những yêu cầu chính đáng của nhân dân, tránh tình trạng đơn thư, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, đặc biệt là trong giai đoạn tập trung thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung rà soát, cập nhật sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính, dịch vụ công phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023; tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào cải cách hành chính; thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, các quy định về chế độ chính sách, liên quan đến đời sống của nhân dân; thường xuyên tiếp xúc đối thoại với nhân dân; nâng cao trách nhiệm, phẩm chất và năng lực của cán bộ, công chức; tăng cường công tác thanh tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và cấp xã; thực hiện công tác kiểm tra đột xuất về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, văn hóa giao tiếp tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (thường xuyên).

- Quan tâm công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đấu tranh ngăn chặn các âm mưu bạo loạn của các thế lực thù địch, các vụ việc tiêu cực, gây ảnh hưởng làm mất lòng tin của nhân dân, đồng thời phát động nhân dân tổ chức thực hiện tốt chương trình hành động chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

- UBND các cấp tạo mọi điều kiện để Ban Dân vận, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính



quyền trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Các cấp, các ngành tập trung giải quyết đơn đúng quy định pháp luật, đảm bảo chất lượng, thời gian, kế hoạch. Tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật; các kết luận giải quyết tố cáo và tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp xử lý, giải quyết các vụ việc theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 18/5/2015 của Tỉnh ủy, Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 về việc thành lập Tổ Công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2018 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân và xử lý những kiến nghị của nhân dân. Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật Phòng chống tham nhũng gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng; thanh tra, kiểm tra công vụ; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về Phòng chống tham nhũng.

- Các cấp, các ngành tăng cường công tác quản lý Nhà nước, nhất là công tác quản lý trong lĩnh vực đất đai, môi trường, đầu tư, tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư... đảm bảo đúng pháp luật, công khai, minh bạch; tạo sự đồng thuận; đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân. Rà soát, kiểm tra việc thực hiện các chính sách hỗ trợ tái định cư; quan tâm hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, đúng chính sách, tạo điều kiện cho người dân ổn định cuộc sống.

- Tiếp tục theo dõi các cơ quan, đơn vị, địa phương việc triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện hiệu quả Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

- Phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận chính quyền tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; tổ chức đánh giá, xếp loại công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh.



### 3. **Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với các phong trào thi đua yêu nước**

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong hệ thống chính trị, tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực như sinh hoạt chính trị, nghiên cứu, học tập tư tưởng “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức các hoạt động kỷ niệm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm nhằm hưởng ứng “Ngày vì dân” hàng năm. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “*dân vận khéo*” gắn với các phong trào thi đua yêu nước trong các cấp chính quyền, đơn vị, địa phương theo tinh thần Chỉ thị số 06-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện tốt công tác khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhất là đối với công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người lao động trực tiếp, lấy hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội làm thước đo các phong trào thi đua. Xác định thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân trong các cơ quan nhà nước; tiếp tục tham mưu đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện phong trào thi đua “toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới” trên phạm vi toàn tỉnh, chú trọng thực hiện các Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao của tỉnh, Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới; vận động toàn thể đảng viên và cán bộ công chức, viên chức, người lao động ra sức thi đua quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tiếp tục củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, đặc biệt là phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực; vận động nhân dân tiếp tục thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tham nhũng, lãng phí; tổ chức gặp gỡ, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân; tham gia thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là chính sách người có công, chính sách hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra.

Đẩy mạnh công tác “Dân vận khéo” của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm với nhân dân. Làm tốt công tác phát hiện, xây dựng, biểu dương và nhân rộng các điển hình “Dân vận khéo” trong cơ quan, đơn vị, địa phương

### 4. **Công tác tôn giáo, dân tộc**

- Triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm kích động, chia rẽ các dân tộc, tôn giáo; bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo.



- Chỉ đạo xử lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến tôn giáo. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động chức sắc, tu sĩ và đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, cơ sở; hướng các hoạt động và sinh hoạt tôn giáo theo hướng thuần túy tôn giáo và đúng quy định của pháp luật.

- Lãnh đạo việc vận động đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín, các cá nhân tiêu biểu tích cực tham gia thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc về phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số, xây dựng nếp sống mới ở khu dân cư. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội, y tế, giáo dục ở địa phương có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo; kịp thời rà soát, bổ sung, sửa đổi các chính sách dân tộc của tỉnh cho phù hợp với thực tiễn tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nội vụ**

- Chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh sơ kết giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh về công tác dân vận.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 5/1/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề hoạt động phục hồi “Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất”.

- Tổng kết 15 năm thực hiện Thông báo kết luận số 148-TB/TW ngày 04/4/2008 của Bộ Chính trị về giải quyết nhà, đất có liên quan đến tôn giáo.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ việc vi phạm trong chuyển nhượng đất đai, tạo lập cơ sở tôn giáo trái pháp luật và các vụ việc nhà, đất liên quan đến tôn giáo trên địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo.

- Làm đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, một năm hoặc đột xuất về công tác dân vận chính quyền.

##### **2. Ban Dân tộc tỉnh**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trong vùng đồng bào dân tộc



thiểu số; chương trình phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện làm tốt công tác vận động đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín, các cá nhân tiêu biểu tích cực tham gia thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc về phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, xây dựng nếp sống mới ở khu dân cư. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và triển khai thực hiện tốt chủ trương của Đảng về vấn đề dân tộc.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 10/1/2018 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 26/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 10/9/2013 của Ban Bí thư về công tác quản lý tổ chức và hoạt động của hội đoàn người Hoa.

### **3. Sở Lao động, Thương binh và xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 20/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

### **4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Cổng Thông tin điện tử), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai**

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng tin, bài để tuyên truyền về công tác dân vận chính quyền; kịp thời thông tin và biểu dương các tổ chức và cá nhân làm tốt công tác dân vận. Định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo kết quả về Sở Nội vụ để tổng hợp.

**5. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố** tăng cường sự chỉ đạo, điều hành và đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện công tác dân vận. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị và địa phương; phân công lãnh đạo, công chức theo dõi, kiểm tra thực hiện có hiệu quả từng nội dung trong kế hoạch đã đề ra.

Thực hiện nghiêm Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức đánh giá, xếp loại công tác dân vận của cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh để việc tổng hợp, xếp loại, đánh giá cuối năm đúng thời gian quy định.

Căn cứ Chương trình công tác dân vận năm 2023, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc kịp



thời phản ánh trực tiếp về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. Định kỳ 03 tháng (**trước ngày 15/3/2023**), 06 tháng (**trước ngày 15/5/2023**), 9 tháng (**trước ngày 15/9/2023**) và cuối năm (**trước ngày 01/11/2023**) tổ chức kiểm điểm đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó Văn phòng (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sơn Hùng**